

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 139/2020/HNGĐ-ST

Ngày 25-6-2020

V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn
giữa anh Tr và chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc Tr, sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm 6C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm 6C, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Anh Tr, chị H đều vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 29-5-2020 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn anh Vũ Ngọc Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc Tr đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị H vào ngày 10-8-2009 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Châu trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xóm 6C, xã Hải Phong. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống không hợp; kinh tế khó khăn, vợ chồng lại không thông cảm, chia sẻ với nhau, thường xuyên cãi chửi nhau. Bạn bè, gia đình đôi bên đã kết hợp hòa giải nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tháng 11 năm 2019, chị H vào nam làm kinh tế, anh Tr và chị H sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ đó cho đến nay. Nay anh Tr xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Nguyễn Quốc Khánh, sinh ngày 02-9-2010. Hiện nay, cháu Khánh đang ở với anh Tr. Mặc dù anh Khánh cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng nếu cháu Khánh có nguyện vọng xin được ở với chị H thì anh cũng nhất trí.

- Về tài sản và công nợ: Anh Tr, chị H không có tài sản chung, không vay nợ chung. Khi ly hôn, anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 04-6-2020, bị đơn chị Nguyễn Thị H có lời khai phù hợp với lời khai của anh Tr về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, thời gian sống ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay anh Tr làm đơn xin ly hôn, chị H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Chị H công nhận vợ chồng có 01 con chung như anh Tr đã trình bày. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Do điều kiện công việc, anh Tr, chị H đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, anh Tr, chị H đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Tr, chị H là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự..

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Ngọc Tr và chị Nguyễn Thị H là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được UBND xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 10-8-2010. Anh Tr, chị H chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống không hợp; công việc làm ăn không thuận lợi nên kinh tế gặp nhiều khó

khăn, vợ chồng không có sự thông cảm, chia sẻ với nhau nên thường xuyên cãi chửi nhau. Mặc dù đã được bạn bè, gia đình đôi bên kết hợp hòa giải nhiều lần quan hệ vợ chồng không được cải thiện, tình cảm ngày càng lạnh nhạt. Anh Tr, chị H đã sống ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Nay anh Tr, chị H đều xác định tình cảm thực sự không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

[3] Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Tr, chị H; việc hai người sống ly thân từ tháng 11-2019 đến nay là sự việc có thật được anh Tr, chị H thừa nhận, đại diện cơ sở và chính quyền địa phương xác nhận. Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của anh Tr, chị H để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh Tr, chị H đều xác nhận có một con chung là cháu Vũ Nguyễn Quốc Khánh, sinh ngày 02-9-2010. Hiện nay cháu Khánh đang ở cùng anh Tr. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Khánh, không yêu cầu cấp dưỡng. Anh Tr nhất trí với yêu cầu của chị H về việc nuôi dưỡng con chung. Tại biên bản ghi lời khai người chưa thành niên có sự chứng kiến của anh Tr, cháu Khánh đã thể hiện nguyện vọng xin được ở với mẹ. Do đó, xét cần giao cháu Khánh cho chị H nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản và công nợ: Anh Tr, chị H xác nhận không có tài sản chung, không vay nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Vũ Ngọc Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Ngọc Tr và chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Nguyễn Quốc Khánh, sinh ngày 02-9-2010 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh Vũ Ngọc Tr không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H mà có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con

chung, không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của chị H nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con. Hiện cháu Khánh đang do anh Tr nuôi dưỡng nên anh Tr có nghĩa vụ giao con chung cho chị H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Vũ Ngọc Tr phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0002174 ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; anh Vũ Ngọc Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Châu;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hóa Nguyễn Ngọc Chinh

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Châu;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hóa Nguyễn Ngọc Chính

Ngô Thị Hòa

